

Số: 125/QĐ-UBND

Cát Tiên, ngày 14 tháng 12 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt cho vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09/7/2015 của Chính phủ Quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Xét đề nghị của Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Cát Tiên tại Tờ trình số 185/TTr-NHCS ngày 19/12/2023.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt cho vay vốn hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm từ Quỹ quốc gia về việc làm với tổng số tiền 52.000.000 đồng /01 chủ dự án (Có danh sách đính kèm).

**Điều 2.** Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện theo đúng mục đích, nội dung đã nêu trong dự án. Đảm bảo vì mục tiêu hỗ trợ tạo việc làm, duy trì và mở rộng việc làm; tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả, trả nợ gốc, lãi đúng hạn, chấp hành đầy đủ các quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Giám đốc Phòng giao dịch NHCSXH huyện Cát Tiên, Chủ tịch UBND thị trấn Phước Cát và cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. /.

**Nơi nhận:**

- CT, PCT UBND huyện;
- CVP, các PCVP;
- Như Điều 3(t/h);
- Trang Thông Tin Điện Tử;
- Lưu: VT, PGDNHCSXH.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Cao Trí

**TỔNG HỢP PHÊ DUYỆT DỰ ÁN VAY VỐN TỪ QUỸ QUỐC GIA VỀ VIỆC LÀM**  
(Kèm theo Quyết định số 1253./QĐ-UBND ngày 21./12/2023 của UBND huyện Cát Tiên)



Đơn vị: Triệu đồng, %, lao động

| ST<br>T  | Họ tên người vay | Nơi cư trú<br>của người<br>vay | Họ tên người thực<br>hiện dự án | Nơi thực<br>hiện dự án    | Vốn vay thực hiện dự án |                                   |                                    |                                    |                              | Số lao động thực hiện dự án |                                                 |                                  |                                                            |                                                               |
|----------|------------------|--------------------------------|---------------------------------|---------------------------|-------------------------|-----------------------------------|------------------------------------|------------------------------------|------------------------------|-----------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------|------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
|          |                  |                                |                                 |                           | Số tiền vay             | Thời<br>hạn cho<br>vay<br>(tháng) | Lãi<br>suất<br>cho<br>vay<br>(năm) | Trả<br>nợ<br>gốc:<br>tháng<br>/lần | Trả<br>lãi:<br>tháng<br>/lần | Tổng<br>số                  | Số<br>lao<br>động<br>được<br>tạo<br>việc<br>làm | Lao<br>động<br>nữ<br>(nếu<br>có) | Lao<br>động<br>là<br>người<br>khuyết<br>tật<br>(nếu<br>có) | Lao<br>động là<br>người<br>dân tộc<br>thiểu số<br>(nếu<br>có) |
| <i>1</i> | <i>2</i>         | <i>3</i>                       | <i>4</i>                        | <i>5</i>                  | <i>6</i>                | <i>7</i>                          | <i>8</i>                           | <i>9</i>                           | <i>10</i>                    | <i>11</i>                   | <i>12</i>                                       | <i>13</i>                        | <i>14</i>                                                  | <i>15</i>                                                     |
| 1        | Nguyễn Tự        | Tổ DP 7 - TT<br>Phước Cát      | Nguyễn Tự                       | Tổ DP 7 - TT<br>Phước Cát | 52.000.000              | 60                                | 6.6 %                              | 6                                  | 1                            | 1                           | 1                                               | 0                                | 0                                                          | 0                                                             |